

UBND TỈNH TRÀ VINH  
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1819/SKHĐT-TTXX  
Về việc phối hợp đăng tải thông tin  
dự thảo danh mục dự án khuyến  
khích doanh nghiệp đầu tư vào  
nông nghiệp, nông thôn trên địa  
bàn tỉnh Trà Vinh theo Nghị định  
số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018

Trà Vinh, ngày 30 tháng 9 năm 2019

Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tin và Truyền thông; Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh.
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Điều 19 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ quy định chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 1521/SKHĐT-TTXX ngày 27/8/2018 và Công văn số 719/SKHĐT-TTXX ngày 22/4/2019 lấy ý kiến đề xuất của các sở, ngành, ủy ban nhân dân cấp huyện, các hội, hiệp hội ngành nghề liên quan và các doanh nghiệp có dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp nông thôn. Đến nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư chỉ nhận được đăng ký của 05 doanh nghiệp có dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp nông thôn và 12 dự án đề xuất của các sở, ngành tỉnh.

Nhằm giúp Hội nghị hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn cấp tỉnh được tổ chức hiệu quả, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý đơn vị hỗ trợ đăng tải nội dung dự thảo lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của đơn vị để thông tin rộng rãi thu hút khuyến khích doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư vào nông nghiệp nông thôn.

Đồng thời, đề nghị Quý đơn vị rà soát, giới thiệu danh sách doanh nghiệp có dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp nông thôn đầu tư tại địa bàn thuộc quản lý của đơn vị, gửi đến Sở Kế hoạch và Đầu tư **chậm nhất ngày 8/10/2019** để tổng hợp danh sách khách mời tham dự Hội nghị.

Rất mong nhận được sự phối hợp của Quý đơn vị (đính kèm dự thảo danh mục)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, TTXX. M

K.T. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hồng Ngọc Hương

**DỰ THẢO DANH MỤC DỰ ÁN KHUYẾN KHÍCH DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 57/2018/NĐ-CP NGÀY 17/4/2018**

TT	Tên dự án	Quy mô/ công suất	Địa điểm dự kiến	Dự kiến vốn đầu tư (triệu đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (theo Nghị định - triệu đồng)	Ghi chú (đơn vị đề xuất)
1	Xây dựng nhà máy nước sạch xã Huyền Hội, huyện Càng Long	1.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm	huyện Càng Long	15.000	8.500	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	Dự án đầu tư phát triển chăn nuôi bò tại các khu chăn nuôi tập trung	500 con/dự án	Các huyện: Càng Long, Cầu Kè, Tiểu Cần, Châu Thành, Trà Cú, Cầu Ngang và Duyên Hải	30.000	10.500	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3	Dự án đầu tư giết mổ gia súc, gia cầm tại các khu quy hoạch giết mổ tập trung	Gia cầm từ 2.000-4.000 con/ ngày đêm/dự án. Gia súc 200-400 con/ngày đêm/dự án.	Các huyện: Càng Long, Châu Thành, Tiểu Cần, Cầu Ngang, Duyên Hải và Trà Cú	15.000	9.500	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	Trại sản xuất giống tôm nước lợ chất lượng cao tại các khu quy hoạch sản xuất giống thủy sản tập trung	05 tỷ con giống/năm	TX. Duyên Hải và huyện Duyên Hải	100.000	8.500	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
5	Nhà máy chế biến chuyên sâu các sản phẩm về Dừa	50ha. Xây dựng nhà máy chế biến chuyên sâu các sản phẩm từ dừa như: nước dừa, tinh dầu, than hoạt tính,...	KCN Cổ Chiên	400.000	2.300	Ban Quản lý Khu kinh tế



TT	Tên dự án	Quy mô/ công suất	Địa điểm dự kiến	Dự kiến vốn đầu tư (triệu đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (theo Nghị định - triệu đồng)	Ghi chú (đơn vị đề xuất)
6	Nhà máy chế biến rau củ quả công nghệ cao	50ha. Xây dựng nhà máy với dây chuyền sản xuất chế biến rau củ quả tươi, đông lạnh, sấy, muối, chua,...với công suất khoảng 150.000 tấn/năm.	KKT Định An	900.000	2.300	Ban Quản lý Khu kinh tế
7	Tổng kho nông sản	80ha. Xây dựng tổng kho nông sản có lưu lượng hàng hóa 137.000 tấn/năm	KKT Định An	800.000	3.300	Ban Quản lý Khu kinh tế
8	Dự án đầu tư sản xuất, tiêu thụ và chế biến lúa gạo sạch và hữu cơ phục vụ xuất khẩu	1.000 ha-2.000/dự án	Các huyện: Cầu Kè, Tiểu Cần, Càng Long, Châu Thành, Trà Cú, Cầu Ngang.	30.000 - 50.000	4.500	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
9	Dự án đầu tư sản xuất, tiêu thụ và chế biến các loại cây ăn quả chủ lực (cam sành, bưởi, thanh long ruột đỏ, xoài, chuối) sạch chất lượng cao phục vụ xuất khẩu	1.000 ha/dự án	Các huyện: Cầu Kè, Càng Long, Tiểu Cần, Châu Thành, Trà Cú và thành phố Trà Vinh	40.000 - 50.000	4.500	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
10	Dự án đầu tư sản xuất, tiêu thụ và sơ chế, chế biến các loại rau, quả sạch chất lượng cao	30-50 ha/dự án	Các huyện, thị xã và thành phố trên địa bàn tỉnh	20.000 - 30.000	4.500	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Tên dự án	Quy mô/ công suất	Địa điểm dự kiến	Dự kiến vốn đầu tư (triệu đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (theo Nghị định - triệu đồng)	Ghi chú (đơn vị đề xuất)
11	Dự án đầu tư sản xuất, tiêu thụ và chế biến các sản phẩm từ dừa hữu cơ	1.000-2.000 ha/dự án	Các huyện: Càng Long, Tiểu Cần, Cầu Kè, Châu Thành, Trà Cú và thành phố Trà Vinh	10.000 - 20.000	3.500	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
12	Dự án đầu tư sản xuất và tiêu thụ tôm sinh thái (tôm - rừng) phục vụ xuất khẩu	800 - 1.000 ha/dự án	Huyện Duyên Hải và thị xã Duyên Hải	30.000 - 40.000	1.500	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>Tổng cộng:</b>					<b>63.400</b>	

S. T. NAM